

Nâng cao - tham khảo

TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM NĂM 2017

(Trích báo cáo của Cục Thú y)

1. Bệnh cúm gia cầm (CGC)

* Tình hình dịch CGC trên thế giới:

Trong năm 2017, dịch CGC đã xảy ra ở nhiều nước trên thế giới, cụ thể:

- Cúm A/H5N1: Băng-la-dét, Cam-pu-chia, Ca-mê-run, Pháp, Ấn Độ, Iran, Lào, Li-bi, Ma-lai-xi-a, My-an-ma, Nê-pan, Niger, Tô-gô.

- Cúm A/H5N6: Áo, Hy Lạp, Hồng Kông, Nhật Bản, Hàn Quốc, Lào, My-an-ma, Phi-líp-pin.

- Cúm A/H5N8: Băng-la-dét, Bỉ, Bun-ga-ri, Ca-mê-run, Công-gô, Cờ-roát-ti-a, Cộng hòa Séc; Đan Mạch, Ai Cập, Phần Lan, Pháp, Đức, Hy Lạp, Hung-ga-ri, Ấn Độ, I-ran, Ai-len, Israel, Italia, Hàn Quốc, Ku-wat, Li-thua-ni-a, Luych-xăm-bua, Nê-pan, Hà Lan, Niger, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Ru-ma-ni, Nga, Séc-bi-a, Slô-va-ki-a, Slô-ve-nia, Nam Phi, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Tuy-ni-si, U-gan-da, Vương quốc Anh, Zim-ba-buê.

- Cúm A/H5N2: Pháp, Hoa Kỳ.

- Cúm A/H5N9: Pháp.

- Cúm A/H5N5: Cờ-roát-ti-a; Cộng hòa Séc, Đức, Hy Lạp, Ý, Hà Lan, Ba Lan, Séc-bi-a, Slô-ve-ni-a.

- Cúm A/H7N8: Mỹ.

- Cúm A/H7N3: Mê-hi-cô.

- Cúm A/H7N7: Ý.

Riêng Trung Quốc đã phát hiện được một số chủng vi rút cúm như: A/H7N9, A/H5N1, A/H5N2, A/H5N6, A/H5N8.

* Dịch cúm trên gia cầm tại Việt Nam

Năm 2017, toàn quốc đã xảy ra 40 ổ dịch cúm A/H5 (34 ổ dịch gây ra do virus cúm A/H5N1 và 6 ổ dịch do virus cúm A/H5N6; trung bình mỗi ổ dịch

có 1.258 con gia cầm mắc bệnh) tại 83 hộ chăn nuôi gia cầm tại 31 huyện thuộc 21 tỉnh, thành phố. Tổng số gia cầm mắc bệnh là 50.316 con (gà 25.198 con, chiếm 50,08% tổng số gia cầm mắc bệnh; vịt 24.665 con, chiếm 49,02%; ngan 453 con, chiếm 0,90%) và số gia cầm tiêu hủy là 73.835 con (gà 36.965 con, chiếm 50,06% tổng số gia cầm tiêu hủy; vịt 36.388 con, chiếm 49,28%; ngan 482 con, chiếm 1,30%). Ngoài ra, một số địa phương có một số ổ dịch và đã được cơ quan thú y và các cơ quan liên quan của địa phương phát hiện và xử lý kịp thời.

So với năm 2016, diện dịch và mức độ dịch đều tăng, cụ thể: số ổ dịch tăng 2,86 lần, số huyện có dịch tăng 2,58 lần, số tỉnh có dịch tăng 3 lần; số gia cầm mắc bệnh tăng gần 5,05 lần.

Cúm A/H5N1:

Trong năm 2017, toàn quốc đã xảy ra 34 ổ dịch cúm A/H5N1 tại 27 huyện thuộc 17 tỉnh, thành phố (Cao Bằng, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hà Nam, Nam Định, Hà Tĩnh, Nghệ An, Đắk Lắk, Đắk Nông, Sóc Trăng, TP. Cần Thơ, An Giang, Bạc Liêu, Vĩnh Long, Hậu Giang, Đồng Nai, Tây Ninh). Số gia cầm mắc bệnh là 39.636 con (gà 22.918 con, chiếm 57,82% tổng số gia cầm mắc bệnh; vịt 16.265 con, chiếm 41,04%; ngan 453 con, chiếm 1,14%) và số gia cầm tiêu hủy là 56.125 con (gà 34.465 con, chiếm 61,41% tổng số gia cầm tiêu hủy; vịt 21.178 con, chiếm 37,73%; ngan 482 con, chiếm 0,86%).

Cúm A/H5N6:

Trong năm 2017, toàn quốc đã xảy ra 6 ổ dịch cúm A/H5N6 tại 5 huyện thuộc 5 tỉnh (Cao Bằng, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Quảng Ngãi và Kon Tum). Số gia cầm mắc bệnh là 10.680 con (gà 2.280 con, chiếm 21,35% tổng số gia cầm mắc bệnh; vịt 8.400 con, chiếm 78,65%) và số gia cầm tiêu hủy là 17.710 con, bao gồm cả gia cầm khỏe mạnh trong cùng đàn mắc bệnh (gà 2.500 con, chiếm 14,12% tổng số gia cầm tiêu hủy; vịt 15.210 con, chiếm 85,88%).

Trong tháng 1/2018: đã ghi nhận các ổ dịch cúm gia cầm A/H5N6 tại Đức, Hàn Quốc và Nhật Bản; cúm A/H5N1 tại Bang-la-đét, Ni-ge-ri-a; cúm A/H5N8 tại I-rắc, Ni-ge-ri-a, Nam Mỹ, Ả-rập Xê-út; cúm A/H5N2 và cúm A/H7N9 tại Trung Quốc.

Hiện nay, cả nước không có dịch cúm gia cầm xảy ra.

*** Bệnh cúm trên người**

Cúm A/H5N1:

- *Trên thế giới:* Theo thông báo của Tổ chức Y tế thế giới, trong năm 2017, chỉ phát hiện ca bệnh cúm A/H5N1 tại Ai Cập với 8 người mắc bệnh, trong đó có 1 ca tử vong.

- *Tại Việt Nam:* Từ năm 2015 đến nay, cả nước không ghi nhận ca bệnh cúm A/H5N1.

Cúm A/H7N9:

Theo thông báo của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên hợp quốc (FAO): năm 2017, Trung Quốc đã ghi nhận 813 trường hợp người bị nhiễm virus cúm A/H7N9. Như vậy, tính từ cuối tháng 3/2013 (phát hiện trường hợp đầu tiên nhiễm virus cúm A/H7N9) đến ngày 19/12/2017 đã có 1.623 người Trung Quốc bị nhiễm virus cúm A/H7N9 (bao gồm cả 3 trường hợp người Trung Quốc đến Ca-na-đa và Ma-lai-xi-a thì phát bệnh), trong đó đã có 620 ca tử vong. Tính đến nay, Trung Quốc cũng đã phát hiện gần 3.000 mẫu dương tính với virus cúm A/H7N9 trên gà, vịt, bồ câu, vẹt và mẫu môi trường tại các chợ gia cầm, một số trường hợp phát hiện ở trại gia cầm nuôi thương phẩm, gia cầm giống. Trong số 1.623 người bị nhiễm cúm A/H7N9, đã phát hiện 25 mẫu virus cúm A/H7N9 phân lập từ mẫu của người bị mắc bệnh (tỉnh Quảng Đông và Đài Loan) là chủng độc lực cao đối với gà. Thêm vào đó, từ 10/1/2017, chủng virus độc lực cao A/H7N9 cũng đã được phát hiện trên 54 mẫu gia cầm và môi trường tại 26 chợ buôn bán gia cầm sống (thuộc địa bàn các tỉnh Phúc Kiến, Quảng Đông, Hồ Nam, Quảng Tây, Hà Bắc, Hà Nam, Hồ Nam) và 10 trang trại chăn nuôi gia cầm (thuộc địa bàn các tỉnh Quảng Tây, Hà Bắc, Hà Nam, Hồ Nam).

Diễn biến dịch cúm A/H7N9 tại Trung Quốc là phức tạp và chưa được kiểm soát, cụ thể: dịch vẫn tiếp tục lây lan tại Trung Quốc, đặc biệt tại các tỉnh phía Nam và tỉnh giáp biên giới với Việt Nam;

virus có sự gia tăng độc lực đối với gia cầm và gây bệnh lâm sàng cho gia cầm nuôi trong các trang trại. Do đó, hiện nay nguy cơ virus cúm A/H7N9 và các chủng virus khác chưa có ở Việt Nam (A/H5N2, A/H5N8) xâm nhiễm vào nước ta là rất cao với các lý do sau đây: (1) Hiện nay, do thời tiết chuyển lạnh và mùa đông thường ghi nhận nhiều ca bệnh cúm A/H7N9 tại Trung Quốc; do vậy giá gia cầm và sản phẩm gia cầm tại Trung Quốc có thể giảm mạnh do người tiêu dùng tẩy chay vì lo ngại cúm A/H7N9, kết hợp với các biện pháp phòng chống dịch quyết liệt của Trung Quốc như: đóng cửa chợ gia cầm sống, cấm buôn bán, giết mổ gia cầm,... nguy cơ làm gia tăng hoạt động vận chuyển gia cầm qua biên giới đưa vào nước ta tiêu thụ. (2) Dịch cúm A/H7N9 được phát hiện nhiều tại các tỉnh phía Nam của Trung Quốc, trong đó có các tỉnh Quảng Tây, Vân Nam giáp biên giới nước ta. (3) Các hoạt động vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ gia cầm và sản phẩm gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc tại các tỉnh biên giới phía Bắc vẫn chưa hoàn toàn chấm dứt; có khả năng gia tăng trong dịp cuối năm và Tết Nguyên đán. (4) Hoạt động thương mại, du lịch của nhân dân hai nước, đặc biệt cư dân biên giới có thể đưa virus cúm A/H7N9 xâm nhiễm (thông qua người nhập cảnh) vào trong nước như đã từng xảy ra đối với Ma-lai-xi-a và Ca-na-đa.

*** Một số đặc điểm dịch tễ của các ổ dịch**

- Địa bàn: các ổ dịch cúm gia cầm xuất hiện rải rác, mỗi tỉnh chỉ xuất hiện 1-2 hộ có dịch, dịch chủ yếu xảy ra ở những hộ nuôi gia cầm nhỏ lẻ có quy mô từ vài trăm đến khoảng hơn 1 nghìn con gia cầm (trung bình mỗi hộ có 606 con gia cầm mắc bệnh).

Các ổ dịch cúm A/H5N6 chủ yếu xảy ra ở khu vực Bắc Trung bộ, trong khi các ổ dịch cúm A/H5N1 xảy ra ở cả 3 khu vực Bắc, Trung và Nam.

- Thời gian: các ổ dịch xuất hiện chủ yếu trong 4 tháng đầu năm (chiếm 87,50%).

- Loài vật: các ổ dịch xuất hiện chủ yếu trên gà (50,08%) và vịt (49,02%).

- Về virus: năm 2017 có 2 chủng virus cúm gia cầm A/H5N1 và A/H5N6 lưu hành tại Việt Nam. Về cơ bản, virus cúm A/H5N1 năm 2017 thuộc nhánh 2.3.2.1c và không có biến đổi nhiều về di truyền; virus cúm A/H5N6 năm 2017 thuộc nhánh 2.3.4.4 (dòng Jiangxi). Virus cúm A/H5N6 có xu hướng biến

đổi tách thành một phân nhánh riêng so với các virus cúm A/H5N6 được phát hiện trước đây.

- Về vaccin: Hiện nay, các loại vaccin được phép lưu hành trên thị trường có thể phòng bệnh CGC như: vaccin Navet-Viflucac của Công ty Navetco, vaccin H5N1 Re6, H5N1 Re5 của Trung Quốc, trong đó:

+ Vaccin cúm H5N1 Navet-Viflucac sử dụng để phòng bệnh CGC do virus cúm A/H5N6 nhánh 2.3.4.4 gây ra (bảo hộ 80%). Đối với virus cúm A/H5N1 nhánh 2.3.2.1c, tỷ lệ bảo hộ đạt 60%.

+ Vaccin cúm H5N1 Re-6 sử dụng để phòng bệnh CGC do virus cúm A/H5N1 nhánh 2.3.2.1c gây ra (bảo hộ 90%). Đối với virus cúm A/H5N6 nhánh 2.3.4.4, tỷ lệ bảo hộ đạt 20%.

+ Vaccin cúm H5N1 Re-5 sử dụng để phòng bệnh CGC do virus cúm A/H5N1 nhánh 2.3.2.1c gây ra (bảo hộ 80%). Đối với virus cúm A/H5N6 nhánh 2.3.4.4, tỷ lệ bảo hộ đạt 60%.

* Nhận định:

Nhìn chung, các địa phương đã không chế tốt các ổ dịch, không để lây lan rộng và không lây bệnh cho người, mức độ thiệt hại cho ngành chăn nuôi gia cầm là không đáng kể, tạo điều kiện cho phát triển chăn nuôi gia cầm.

- Dự báo trong thời gian tới, các ổ dịch có thể vẫn phát ra rải rác tại một số địa bàn có nguy cơ cao, đặc biệt khu vực nuôi nhiều thủy cầm, xung quanh chợ buôn bán gia cầm sống, khu vực có ổ dịch cũ.

- Đến nay, dịch cúm gia cầm tại Việt Nam đã trở thành dịch địa phương với đặc điểm các ổ dịch phát sinh rải rác, lẻ tẻ.

- Các ổ dịch trong những năm gần đây đều phát ra trên đàn gia cầm của hộ gia đình, chủ yếu là vịt được nuôi phân tán, nhỏ lẻ và không có hiện tượng lây lan rộng.

Các địa phương căn cứ tình hình dịch bệnh trên địa bàn, thông báo của Cục Thú y về lưu hành chủng virus và hướng dẫn sử dụng vaccin năm 2017 (công văn số 2904/TY-DT ngày 28/12/2017) để tổ chức mua đúng loại vaccin phòng, chống dịch nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

2. Bệnh lở mồm long móng gia súc

* Tình hình dịch

Năm 2017, cả nước đã xảy ra 13 ổ dịch LMLM tại 8 huyện của 4 tỉnh: Hà Tĩnh, Gia Lai, Đắk Lắk và Bắc Kạn. Tổng số gia súc mắc bệnh là 1.429 con (trong đó có trâu 78 con, chiếm 5,45% tổng số gia súc mắc bệnh; bò 1342 con, chiếm 83,91%; lợn 9 con, chiếm 0,62%). Ngoài ra, một số địa phương có xuất hiện ổ dịch nhỏ lẻ (dịch trên trâu bò ở khu vực miền núi phía Bắc, Bắc Trung bộ, Tây Nguyên và trên lợn ở khu vực Nam bộ) và đã được các cơ quan liên quan của địa phương phát hiện và xử lý kịp thời.

So với năm 2016, diện dịch và mức độ dịch đã giảm, cụ thể: số ổ dịch giảm 4,61 lần, số huyện có dịch giảm 3,5 lần, số tỉnh có dịch giảm 3 lần và số gia súc mắc bệnh giảm 1,92 lần.

Hiện nay, cả nước không có dịch LMLM.

* Một số đặc điểm dịch tễ

- Địa bàn: dịch LMLM chủ yếu xảy ra ở một số tỉnh miền Trung, nơi có ổ dịch cũ và bị ảnh hưởng bởi lũ lụt như Hà Tĩnh, Gia Lai và Đắk Lắk, quy mô dịch từ 3-4 xã/tỉnh; bình quân mỗi ổ dịch có khoảng 110 con gia súc mắc bệnh.

- Thời gian: dịch xảy ra chủ yếu vào các tháng mưa lũ (các tháng 7, 8 và 10).

- Loài vật: dịch xuất hiện chủ yếu trên bò (chiếm 83,91%), trên trâu (gần 5,45%) và trên lợn (0,62%).

- Virus: 38,46% số ổ dịch là do virus LMLM type O gây ra (chủ yếu là dòng Mya-98, Ind2001 và Cathay), 7,69% số ổ dịch do virus LMLM type A (chủ yếu là dòng Asia) và có tới 53,85% số ổ dịch chưa xác định được type virus gây bệnh (do không lấy được mẫu hoặc mẫu lấy không bảo đảm số lượng và chất lượng).

- Vaccin có chứa tối thiểu 2 chủng virus LMLM type O₃₀₃₉, O_{Manisa}, O_{Taw98} hoặc O_{Tur5/09} có hiệu lực cao với các chủng virus type O đang lưu hành và vaccin chứa tối thiểu 2 chủng virus LMLM type A_{Iraq22}, A_{May97}, A_{Tur06} có hiệu lực cao với chủng virus type A đang lưu hành tại Việt Nam hiện nay.

* Nhận định

- Các ổ dịch vừa qua phát sinh chủ yếu là do gia súc trong khu vực có ổ dịch cũ nhưng chưa được tiêm phòng vaccin LMLM; một số ổ dịch do dự án

xóa đói giảm nghèo cung cấp con giống không rõ nguồn gốc xuất xứ, không tuân thủ quy trình kiểm dịch; một số người dân mua gia súc không rõ nguồn gốc, gia súc bệnh tại các chợ buôn bán trâu bò, trong khi đó việc tiêm phòng vacxin LMLM cho đàn gia súc trên địa bàn chưa đảm bảo (tiêm không đạt tỷ lệ, chỉ tiêm vacxin từ nguồn hỗ trợ của Trung ương) tạo thuận lợi cho dịch bệnh phát sinh và lây lan.

- Tập quán nuôi trâu bò thả rông, đặc biệt tại khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, đồng bào Tây Nguyên gây khó khăn cho công tác tiêm phòng và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch.

- Việc tiêm phòng vacxin LMLM tại một số địa phương trong nửa đầu năm 2017 gặp khó khăn về nguồn cung ứng vacxin, một số địa phương triển khai tiêm không triệt để, tỷ lệ tiêm phòng thấp. Những vùng có nguy cơ cao, khu vực ổ dịch cũ cũng chưa được tiêm phòng đạt tỷ lệ theo quy định.

- Công tác giám sát phát hiện và báo cáo ổ dịch tại một số địa phương chưa được nghiêm túc, báo cáo dịch chậm làm tăng nguy cơ dịch lây lan rộng và khó kiểm soát; nhiều ổ dịch không được lấy mẫu xét nghiệm xác định type virus gây bệnh để làm căn cứ sử dụng vacxin (điển hình là tại tỉnh Hà Tĩnh, sau đó là tại các tỉnh Đắk Lắk và Bắc Cạn). Công tác kiểm dịch vận chuyển nội địa vẫn còn nhiều bất cập.

- Sự quan tâm, chỉ đạo của chính quyền các cấp tại một số nơi chưa được sâu sát, còn nặng về hình thức chỉ đạo bằng văn bản, thiếu sự kiểm tra, đôn đốc và giám sát thực hiện tại tuyến cơ sở; một số dự án cung cấp con giống gia súc, dự án xóa đói giảm nghèo không thông báo cho cơ quan thú y địa phương, không tuân thủ quy trình kiểm dịch vận chuyển động vật; một số ổ dịch dây dưa, kéo dài nhưng địa phương vẫn không công bố dịch, gây khó khăn cho việc triển khai các biện pháp quản lý vùng dịch và tiêm phòng bao vây, kiểm soát vận chuyển động vật mắc bệnh ra khỏi địa bàn có dịch.

- Một số địa phương chưa xây dựng kế hoạch về tài chính, lực lượng, vật tư hóa chất,... để chủ động phòng, chống dịch nên khi dịch xảy ra đều bị động, không ứng phó kịp thời.

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng trong phòng chống dịch bệnh chưa thường xuyên, liên tục. Nhiều người vẫn chưa chủ động

áp dụng các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo quy định và không tuân thủ hướng dẫn của chuyên môn thú y.

- Trong thời gian tới nguy cơ mầm bệnh phát tán làm dịch lây lan rộng trong các vùng là rất cao. Các địa phương thuộc khu vực có nguy cơ cao như các tỉnh miền núi phía Bắc, Bắc Trung bộ, Tây Nguyên, nơi có ổ dịch cũ, có đàn gia súc chưa được tiêm phòng triệt để, đặc biệt các tỉnh có dự án cung ứng con giống gia súc, xóa đói giảm nghèo cần tăng cường giám sát, phát hiện sớm và báo cáo ổ dịch, tổ chức lấy mẫu xét nghiệm, tiêm phòng vacxin LMLM, kiểm soát chặt việc vận chuyển gia súc, quản lý giết mổ gia súc để giảm thiểu nguy cơ phát sinh, lây lan dịch.

Các địa phương căn cứ tình hình dịch bệnh trên địa bàn, thông báo của Cục Thú y về lưu hành chủng virus và hướng dẫn sử dụng vacxin năm 2017 (Công văn số 2168/TY-DT ngày 05/10/2017) để tổ chức mua đúng loại vacxin phòng, chống dịch nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

3. Bệnh tai xanh trên lợn

* Tình hình dịch:

- Năm 2017, cả nước không xảy ra dịch tai xanh trên lợn.

Như vậy, dịch bệnh tai xanh tiếp tục được kiểm soát, không chế kể từ tháng 5 năm 2016.

Hiện nay, cả nước không có dịch tai xanh xảy ra.

* Nhận định

Dịch bệnh tai xanh trên lợn vẫn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh trong thời gian tới là rất cao do virus còn tồn tại trong môi trường chăn nuôi tại khu vực có ổ dịch cũ; thời tiết đã có những diễn biến, thay đổi bất thường, đặc biệt mưa lũ tại các tỉnh miền Trung vừa qua; việc tăng đàn và gia tăng hoạt động vận chuyển lợn phục vụ nhu cầu tiêu dùng dịp cuối năm. Các địa phương cần tăng cường công tác giám sát, phát hiện sớm ổ dịch, thực hiện nghiêm các qui định về kiểm dịch vận chuyển lợn và các sản phẩm, tăng cường kiểm soát giết mổ lợn, chủ động ngăn chặn dịch xâm nhập vào địa bàn.

4. Bệnh dại

Trong năm 2017, cả nước ghi nhận có 1.045 trường hợp là nghi chó mắc bệnh dại tại 19 tỉnh/

thành phố bao gồm: Ninh Bình, Sơn La, Vĩnh Phúc, Bắc Kạn, Bắc Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Thuận, Bến Tre, Ninh Thuận, Đồng Tháp và Trà Vinh. Theo thống kê, cả nước có hơn 7,2 triệu con chó nuôi và 4,1 triệu hộ nuôi chó. Tổng đàn chó được thống kê trong năm 2017 là giảm hơn nửa triệu con (502.561 con) so với tổng đàn chó của năm 2016. Số chó được tiêm phòng vacxin dại đạt 3,7 triệu con, chiếm tỷ lệ 51% tổng đàn.

Như vậy, so với năm 2016: tỷ lệ các tỉnh có báo cáo thống kê được số hộ nuôi chó phục vụ cho công tác tiêm phòng là 82,5% tăng 3,2% so với năm 2016. Về tỷ lệ tiêm phòng cho đàn chó nuôi trong cả nước tăng 12,5%. Trong đó, tỷ lệ các địa phương đạt tỷ lệ tiêm phòng trên 70% là 21/63 tỉnh/thành, tăng so với năm 2016 (14/63 tỉnh thành) là 33,3%; Tỷ lệ các tỉnh, thành phố có tỷ lệ tiêm phòng thấp dưới 50% là 27/63 tỉnh thành, giảm 12,6% so với năm 2016.

Theo số liệu của Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương - Bộ Y tế, năm 2017 toàn quốc có 74 người chết do bệnh dại (giảm 17 ca so với năm 2016) tại 34 tỉnh, thành phố (tập trung chủ yếu tại các tỉnh miền Bắc, Tây Nguyên và một số tỉnh miền Trung, khu vực phía Nam, trong đó có 14 tỉnh có ca mắc mới; các ca bệnh phát sinh nhiều trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 8. Cả nước cũng có 500.714 người phải đi điều trị dự phòng (trong đó 85% là do chó cắn), tăng 21% so với năm 2016 (347.496 người). Trong 3 tháng đầu năm 2018, cả nước có 16 trường hợp tử vong do bệnh dại tại 12 tỉnh, thành phố (trong đó tỉnh Kon Tum có 4 ca; tỉnh Tuyên Quang 2 ca; các tỉnh Điện Biên, Yên Bái, Vĩnh Phúc, Bắc Giang, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Ngãi, Bến Tre, Cà Mau mỗi tỉnh có 1 ca).

5. Một số dịch bệnh khác trên gia súc, gia cầm

- **Bệnh trên trâu, bò:** phổ biến vẫn là bệnh tụ huyết trùng với 15 tỉnh, thành phố có báo cáo ca bệnh, số trâu bò mắc bệnh là 1.920 con, số chết và tiêu hủy là 75 con. Bệnh ung khí thán xảy ra ở Điện Biên.

- **Bệnh trên lợn:** dịch tả lợn xảy ra tại 11 tỉnh

làm gần 578 con mắc bệnh, số chết tiêu hủy là 171 con. Bệnh phó thương hàn lợn xảy ra tại 21 tỉnh, thành phố làm 10.672 con lợn mắc bệnh, số chết xử lý là 678 con. Bệnh tụ huyết trùng xuất hiện ở 20 tỉnh, thành phố làm 9.932 con lợn mắc bệnh, số chết xử lý là 774 con. Đổng đầu lợn xảy ra tại 4 tỉnh làm 849 con lợn mắc bệnh, số lợn tiêu hủy là 120 con. Bệnh do *E. coli* xảy ra tại 16 tỉnh làm 9.567 con lợn mắc bệnh, số lợn tiêu hủy là 1.371 con.

- **Bệnh trên gia cầm:** phổ biến vẫn là bệnh dịch tả vịt xảy ra ở 13 tỉnh, làm 17.737 con mắc bệnh, chết và tiêu hủy hơn 7.872 con. Bệnh Gumboro xảy ra ở 12 tỉnh, làm 83.165 con mắc bệnh, chết và tiêu hủy hơn 4.070 con. Bệnh Niu-cát-xon xảy ra tại 16 tỉnh làm 31.790 con mắc bệnh, chết và tiêu hủy 6.577 con. Bệnh tụ huyết trùng xảy ra ở 13 tỉnh, làm 42.915 con mắc bệnh, chết và tiêu hủy hơn 9.131 con.

* Nhận định:

Nhìn chung so với cùng kỳ năm 2016, dịch bệnh không có biến động lớn. Trên trâu bò: phổ biến vẫn là bệnh tụ huyết trùng với 15 tỉnh, thành phố có báo cáo ca bệnh, số trâu bò mắc bệnh là 2.195 con, số chết và tiêu hủy là 139 con. Bệnh tiên mao trùng xảy ra ở Bắc Giang, Thái Bình và ung khí thán xảy ra ở Sơn La, Cao Bằng. Bệnh trên lợn: dịch tả lợn xảy ra tại 6 tỉnh làm gần 742 con mắc bệnh, số chết tiêu hủy là 305 con. Bệnh tụ huyết trùng xuất hiện ở 17 tỉnh, thành làm 17.061 con lợn mắc bệnh, số chết xử lý là 1.383 con. Phó thương hàn lợn xảy ra tại 15 tỉnh, thành phố làm 18.787 con lợn mắc bệnh, số chết xử lý là 1.897 con. Đổng đầu lợn xảy ra tại 5 tỉnh làm 1.503 con lợn mắc bệnh, số lợn tiêu hủy là 110 con. Bệnh do *E. coli* xảy ra tại 13 tỉnh làm 21.300 con lợn mắc bệnh, số lợn tiêu hủy là 3.049 con. Bệnh xoắn khuẩn xảy ra tại 3 tỉnh (Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang) làm 188 con lợn mắc bệnh, số lợn tiêu hủy là 15 con. Bệnh trên gia cầm: phổ biến vẫn là bệnh Niu-cát-xon xảy ra tại 13 tỉnh làm 51.887 con mắc bệnh, chết và tiêu hủy 12.295 con. Bệnh tụ huyết trùng làm 71.205 con mắc bệnh, chết và tiêu hủy hơn 12.554 con. Bệnh Gumboro xảy ra tại 6 tỉnh làm 44.852 con gà mắc bệnh, tiêu hủy 8.669 con. Bệnh dịch tả vịt xảy ra tại 4 tỉnh làm hơn 20.001 con vịt mắc bệnh, số chết tiêu hủy là 5.439 con. Một số bệnh khác như CRD, viêm gan vịt cũng xảy ra làm 21 ngàn con gia cầm mắc bệnh, số chết và xử lý là hơn 1 ngàn con ./.